TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T. T.** **THÀNH PHỐ H.**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập-tự do-hạnh phúc
	T. T., ngày 08 tháng 7 năm 2022.
***	
Số: 111/QĐST-HNGĐ	

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 61/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2022.

- Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Y., sinh năm 1995;
- Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc T., sinh năm 1986;

Đều trú tại: Thôn T. V., xã L. L., huyện T. T., TP H..

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,58,81,82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

   Chị Đinh Thị Y. và anh Nguyễn Ngọc T.

2. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị Y. và anh Nguyễn Ngọc T.

- Về con chung: Chị Y. và anh T. có 01 con chung là Nguyễn Minh C., sinh ngày 12/9/2020. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Y. và anh T.: Giao chị Y. được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Nguyễn Minh C., đến khi con chung trưởng thành và đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T. đến khi có yêu cầu hoặc thay đổi khác. Quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung của anh T. được pháp luật bảo vệ.
- Về tài sản chung, công sức đóng góp: Không có không yêu cầu Toà án giải quyết.
- Về nợ chung hoặc cho vay: Không có không yêu cầu giải quyết.
- Về án phí: Chị Đinh Thị Y. tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0022829 ngày 13 tháng 4 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường T., thành phố H. (Do ông Vũ Văn B. nộp thay).Trả lại cho chị Y. 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Đoàn Lan H.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện T. T.;
- Chi cục THADS huyện T. T.;
- UBND xã L. L.;
- Lưu hồ sơ.